



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM**

Xây những giá trị, dựng những ước mơ

=====

Hà nội, ngày 12 tháng 12 năm 2011

**QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
VINACONEX NHIỆM KỲ 2012 – 2016**

=====

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2005 số 60/2005/QH11 được Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (VINACONEX) ngày 29/4/2011.

Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần VINACONEX nhiệm kỳ 2012-2016 tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2012-2016) theo các nội dung dưới đây:

ĐIỀU 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Tổng công ty chốt ngày 10/11/2011).

ĐIỀU 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

2.1 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT (theo điều 110 Luật Doanh nghiệp):

- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty;

2.2 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS (theo Điều 122 Luật Doanh nghiệp):

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Không phải là vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý Tổng công ty. Thành viên BKS không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

ĐIỀU 3: Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS và số thành viên được bầu

3.1 Đề cử ứng cử viên HĐQT và BKS (Khoản 3, Điều 24 và Khoản 2, Điều 36 Điều lệ Tổng công ty ngày 28/4/2011)

- Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào HĐQT và BKS.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ đến 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 01 người vào HĐQT và 01 người vào BKS.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 02 người vào HĐQT và 02 người vào BKS.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 03 người vào HĐQT và 03 người vào BKS.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 65% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 04 người vào HĐQT và 04 người vào BKS.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 65% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử tất cả thành viên HĐQT và BKS.

3.2 Số lượng thành viên HĐQT được bầu

Khoản 1, Điều 24, Điều lệ Tổng công ty quy định số lượng thành viên Hội đồng quản trị từ 5 đến 9 thành viên. Đại hội kỳ này, Hội đồng quản trị đề xuất số lượng thành viên thành viên

HĐQT nhiệm kỳ 2012-2016 để Đại hội cổ đông thông qua và tiến hành bầu theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2005 và Điều lệ Tổng công ty.

3.3 Số lượng thành viên BKS được bầu

Điều 36, Điều lệ Tổng công ty cổ phần VINACONEX quy định số lượng thành viên BKS là 5 thành viên. Đại hội kỳ này, HĐQT đề xuất số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2012-2016 để Đại hội cổ đông thông qua và tiến hành bầu theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2005 và Điều lệ Tổng công ty.

ĐIỀU 4: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

▪ **Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS:**

- Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

▪ **Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu HĐQT, BKS theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Bầu cử đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông tiến hành bầu các thành viên HĐQT tối đa cho số lượng thành viên HĐQT và BKS được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

ĐIỀU 5: Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS được Đại hội cổ đông thông qua;
- Cổ đông chọn một trong hai phương pháp sau đây để bầu thành viên HĐQT/BKS:
 - Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu: cổ đông chỉ cần tích dấu (x) vào ô trống của từng ứng cử viên mà mình bầu. Số phiếu bầu của từng ứng cử viên được chọn là kết quả chia đều của Tổng số quyền bầu của cổ đông chia cho số ứng cử viên được lựa chọn.

- Bầu cử bằng phương pháp ghi số cổ phần cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn: cổ đông ghi trực tiếp số quyền bầu vào ô trống của số ứng cử viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng cử viên. Tổng số quyền biểu quyết cổ đông bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.

Ghi chú:

- Cổ đông chỉ lựa chọn một trong hai phương pháp để thực hiện bầu HĐQT/BKS. Nếu cổ đông/đại diện cổ đông thực hiện đồng thời cả hai phương pháp nêu trên thì phiếu bầu của cổ đông/đại diện cổ đông là không hợp lệ.
- Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (*có giá trị ủy quyền*), người được ủy quyền (đại diện cổ đông) có đầy đủ quyền biểu quyết.

ĐIỀU 6: Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Tổng công ty, không có dấu của Tổng Công ty;
- Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.
- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.
- Phiếu bầu quá số lượng thành viên HĐQT/BKS đã được Đại hội thông qua.
- Cổ đông sử dụng cả hai phương pháp bầu (ghi phiếu trên phiếu bầu).
- Phiếu bầu không dán tem ghi các thông tin về cổ đông.

ĐIỀU 7: Ban Bầu cử, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

▪ **Ban Bầu cử**

- Ban Bầu cử do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban Bầu cử có trách nhiệm:
 - + Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức bỏ phiếu;
 - + Phát phiếu bầu;

- + Tiến hành kiểm phiếu;
- + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Bầu cử không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS;
- **Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**
 - Ban Bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
 - Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
 - Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
 - Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Bầu cử công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 7: Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS (Khoản 4, Điều 29, Nghị định 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp)

- + Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số quyền biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số quyền bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT và số lượng thành viên BKS được ĐHCĐ phê duyệt .
- + Trường hợp có những ứng cử viên đạt tỷ lệ % số cổ đông tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.
- + Nếu kết quả bầu cử lần một không chọn đủ số thành viên HĐQT và/hoặc thành viên BKS mà Đại hội cổ đông đã thông qua đồng thời số lượng người trúng cử đã bằng hoặc trên mức tối thiểu Luật Doanh nghiệp quy định đối với Hội đồng quản trị (03 thành viên), Ban kiểm soát (1 thành viên), thì số lượng thành viên HĐQT/BKS là số lượng những người trúng cử. Đại hội không tiến hành bầu bổ sung lần 2.

ĐIỀU 8: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Bầu cử phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ

quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 9: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 09 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI

PHỤ LỤC 1

HƯỚNG DẪN

BẦU DÒN PHIẾU ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua số lượng bầu Hội đồng quản trị ("HDQT") là 9 thành viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000.000 \times 9) = 9.000.000 \text{ quyền bầu.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dòn phiếu cho các ứng cử viên theo một trong hai phương pháp sau:

- Phương pháp thứ nhất:** Cổ đông Nguyễn Văn A chia 9.000.000 quyền biểu quyết của mình cho từ 2 đến 9 ứng cử viên thành viên HDQT bằng cách đánh dấu vào ô trống dành cho mỗi ứng cử viên trên phiếu bầu. Trong trường hợp này, cổ đông Nguyễn Văn A đã chia đều tổng số quyền biểu quyết của mình cho số ứng cử viên Hội đồng quản trị mà cổ đông Nguyễn Văn A đã lựa chọn.
- Phương pháp thứ hai:** Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết 9.000.000 quyền biểu quyết của mình cho 01 hoặc một số ứng cử HDQT. Tối đa là 9 ứng cử viên và tổng số là 9.000.000 quyền biểu quyết.

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu bầu không theo mẫu do Tổng công ty quy định, không có dấu treo của Tổng công ty trên Phiếu bầu.
- Tổng quyền biểu quyết cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 9.000.000 quyền biểu quyết.
- Số ứng viên HDQT cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu vượt quá 9 người.
- Phiếu bầu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử HDQT đã được ĐHCĐ thông qua.
- Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông Nguyễn Văn A.
- Cổ đông Nguyễn Văn A thực hiện đồng thời cả hai phương pháp bầu.
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử đã được Đại hội cổ đông thông qua.

PHỤ LỤC 2

HƯỚNG DẪN

BẦU ĐÒN PHIẾU ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua số lượng bầu Hội đồng quản trị ("BKS") là 5 thành viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000.000 \times 5) = 5.000.000 \text{ quyền bầu.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu đôn phiếu cho các ứng cử viên theo một trong hai phương pháp sau:

3. Phương pháp thứ nhất: Cổ đông Nguyễn Văn A chia 5.000.000 quyền biểu quyết của mình cho từ 2 đến 5 ứng cử viên thành viên bks bằng cách đánh dấu vào ô trống dành cho mỗi ứng cử viên trên phiếu bầu. Trong trường hợp này, cổ đông Nguyễn Văn A đã chia đều tổng số quyền biểu quyết của mình cho số ứng cử viên Hội đồng quản trị mà cổ đông Nguyễn Văn A đã lựa chọn.
4. Phương pháp thứ hai: Cổ đông Nguyễn Văn A đôn hết 5.000.000 quyền biểu quyết của mình cho 01 hoặc một số ứng cử viên HĐQT. Tối đa là 5 ứng cử viên và tổng số là 5.000.000 quyền biểu quyết.

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu bầu không theo mẫu do Tổng công ty quy định, không có dấu treo của Tổng công ty trên Phiếu bầu.
- Tổng quyền biểu quyết cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 5.000.000 quyền biểu quyết.
- Số ứng viên BKS cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu vượt quá 5 người.
- Phiếu bầu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên BKS đã được ĐHCĐ thông qua.
- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông Nguyễn Văn A.
- Cổ đông Nguyễn Văn A thực hiện đồng thời cả hai phương pháp bầu.

- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử đã được Đại hội cổ đông thông qua.